

Số: 003/TB-CCTHADS

Châu Thành, ngày 19 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO CÔNG KHAI
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2018, 2020, 2022);

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số: 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ công văn số 745/CTHADS-NV ngày 17/5/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 38/2022/QĐST-DS ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 39/2022/ QĐST-DS ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 40/2022/ QĐST-DS ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 42/2022/QĐST-DS ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 43/2022/ QĐST-DS ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 44/2022/ QĐST-DS ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 66/2022/ DS-ST ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 98/2022/ DS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 83/2022/ DS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 77/2022/ DS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 389/2022/ DS-PT ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 390/2022/ DS-PT ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 376/2022/ DS-PT ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 380/2022/ DS-PT ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 379/2022/ DS-PT ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 86/2022/ DS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 81/2022/ DS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 10/2023/ DS-PT ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 11/2023/ DS-PT ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 411/2022/ DS-PT ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 410/2022/ DS-PT ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 68/2023/DS-PT ngày 28 /02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 34/2023/ DS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 29/2023/ DS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 50/2023/DS-ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 53/2023/ QĐST-DS ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 244/2023/ DS-PT ngày 18/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 139/2023/DS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 71/2022/ DS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 48/2022/QĐCNHGT-DS ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 49/2022/QĐCNHGT-DS ngày 19/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 59/2022/ QĐCNHGT-DS ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 35/2022/ QĐCNHGT-DS ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 03/2023/ QĐ-PT ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 34/2023/DS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 08/2023/QĐCNHGT-DS ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 55/2023/QĐCNHGT-DS ngày 02/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 38/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 39/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 40/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 42/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 47/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 48/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 145/QĐ-CCTHADS ngày 19/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 217/QĐ-CCTHADS ngày 07/11/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 218/QĐ-CCTHADS ngày 07/11/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 299/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 408/QĐ-CCTHADS ngày 28/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 410/QĐ-CCTHADS ngày 28/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 433/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 434/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 437/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 471/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 473/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 475/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 477/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 530/QĐ-CCTHADS ngày 06/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 532/QĐ-CCTHADS ngày 06/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 602/QĐ-CCTHADS ngày 09/3/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 868/QĐ-CCTHADS ngày 12/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 919/QĐ-CCTHADS ngày 19/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 993/QĐ-CCTHADS ngày 31/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1136/QĐ-CCTHADS ngày 05/7/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1290/QĐ-CCTHADS ngày 03/8/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 156/QĐ-CCTHADS ngày 11/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 139/QĐ-CCTHADS ngày 17/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 152/QĐ-CCTHADS ngày 21/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 153/QĐ-CCTHADS ngày 21/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 231/QĐ-CCTHADS ngày 11/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 232/QĐ-CCTHADS ngày 11/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 310/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 186/QĐ-CCTHADS ngày 02/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 307/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 308/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 309/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 341/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 342/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 349/QĐ-CCTHADS ngày 09/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 358/QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 444/QĐ-CCTHADS ngày 12/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 445/QĐ-CCTHADS ngày 12/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 479/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 480/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 481/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 482/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 548/QĐ-CCTHADS ngày 10/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 549/QĐ-CCTHADS ngày 13/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 550/QĐ-CCTHADS ngày 13/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 622/QĐ-CCTHADS ngày 17/3/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 856/QĐ-CCTHADS ngày 10/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 906/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 09/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 10/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 11/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 12/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 13/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 565/QĐ-CCTHADS ngày 15/01/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 155/QĐ-CCTHADS ngày 11/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 393/QĐ-CCTHADS ngày 01/12/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 14/QĐ-CCTHADS ngày 29/3/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ mảnh trích đo địa chính số 85-2024 do công ty TNHH đo đạc nhà đất Trung Nghĩa đo vẽ ngày 27/02/2024 và được chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện duyệt ngày 21/3/2024 và mảnh trích đo địa chính số 86-2024, 87-2024, do công ty TNHH đo đạc nhà đất Trung Nghĩa đo vẽ ngày 27/02/2024 và được chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện duyệt ngày 20/3/2024)

Căn cứ biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Căn cứ thông báo số 361/TB-CCTHADS ngày 17/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về giá tài sản kê biên, thỏa thuận về tổ chức thẩm định giá và tổ chức bán đấu giá ngày 23/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;

Căn cứ thông báo số 396/TB-CCTHADS ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;

Căn cứ thông báo số 432/TB-CCTHADS ngày 08/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số: 749.2024.VT.CNLA ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Công ty cổ phần thẩm định giá Việt Tín;

Căn cứ thông báo về kết quả thẩm định giá số 568/TB-CCTHADS ngày 05/6/2024 của Chi cục THADS huyện Châu Thành;

Chi cục Thi hành án dân sự thành huyện Châu Thành, tỉnh Long An thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản kê biên của ông (bà): **Võ Thụy Kim Thoa, ông Trần Quý Phúc**, địa chỉ: Số 703/8, ấp Thanh Tân, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho người được thi hành án và phần án phí dân sự sơ thẩm theo các Bản án, Quyết định của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An, TAND tỉnh Long An và các Quyết định thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

1. Đơn vị có tài sản đấu giá: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An, địa chỉ trụ sở: Khu Phố 3, Thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

2. Tài sản đấu giá:

1/ Tài sản 1:

* Quyền sử dụng đất:

- Thửa đất số 357, tờ bản đồ số 19, có diện tích đo đạc thực tế là 1998 m², loại đất lúa (do bà Võ Thụy Kim Thoa, ông Trần Quý Phúc đứng tên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất). Có tứ cận như sau :

+ Đông giáp: thửa số 356;

+ Tây giáp: đường GTNT bê tông;

+ Nam giáp: thửa số 380;

+ Bắc giáp: thửa số 299.

Đơn giá : 419.000 đồng/ m² x 1998 m² = 837.162.000 đồng.

Thành tiền : 837.162.000 đồng .

* Tài sản gắn liền với đất:

- Nhà cấp 4, có kết cấu móng cột đà bê tông cốt thép, tường xây gạch, mái lợp tole thiết, nền lát gạch men, có diện tích là 47,31 m².

- Mái che tiền chế: có diện tích 30,6 m².

- Hàng rào 1: có kết cấu móng cột bê tông cốt thép có chiều cao 2,4 m, trong đó có xây tường lững cao 0,9 m tô 2 mặt, phía trên kéo lưới B 40 cao 1,5 m, tổng chiều dài 83,3 m.

- Hàng rào 2: Có kết cấu cột BTCT đúc sẵn kéo lưới B 40 cao 1,8 m, tổng chiều dài 120 m.

- Cửa công : có kết cấu bằng thép hình toàn bộ kích thước: 6,9 m².

- Trụ công: có kết cấu BTCT + gạch có kích thước : 0,736 m³.

- Đường đi bê tông xi măng có chiều dài 26,7 m² .

* Cây trồng trên đất: 20 cây dừa loại E, 02 cây xoài loại E, 01 cây mận loại B, 01 cây táo loại D.

Thành tiền : 326.477.113 đồng

- **Tổng cộng thành tiền là: 1.166.149.113 đồng. Làm tròn: 1.166.149.000 đồng (Một tỷ một trăm sáu mươi sáu triệu một trăm bốn mươi chín ngàn đồng).**

Tọa lạc tại ấp Thanh Quới, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

2/ Tài sản 2:

* Quyền sử dụng đất:

- Thửa đất số 594, tờ bản đồ số 19, có diện tích đo đạc thực tế là 2000 m², loại đất lúa (do ông Trần Quý Phúc đứng tên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất). Có tứ cận như sau :

+ Đông giáp: đường GTNT bê tông;

+ Tây giáp: thửa 278, 301;

+ Nam giáp: thửa số 300;

+ Bắc giáp: thửa số 279.

Đơn giá : 395.000 đồng / m² x 2000 m² = 790.000.000 đồng .

Thành tiền là: 790.000.000 đồng.

* Cây trồng trên đất:

- 41 bụi tre loại D.

Đơn giá : 90.000 đ/ bụi x 41 bụi = 3.690.000 đồng.

Thành tiền là: 3.690.000 đồng.

- **Tổng cộng thành tiền là: 793.690.000 đồng. (Bảy trăm chín mươi ba triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng) .**

Tọa lạc tại ấp Thanh Quới, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

3/ Tài sản 3:

* Quyền sử dụng đất:

- Thửa đất số 165, tờ bản đồ số 48, có diện tích đo đạc thực tế là 164,5 m², loại đất ONT (trong đó có diện tích 66 m² nằm trong hành lang bảo vệ an toàn giao thông) và thửa đất số 144, tờ bản đồ số 48, có diện tích 126 m², loại đất lúa. (do bà Võ Thụy Kim Thoa, ông Trần Quý Phúc đứng tên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất). Có tứ cận như sau:

- + Đông giáp: đường tỉnh 827 B;
- + Tây giáp: thửa 145;
- + Nam giáp: thửa số 161, 145;
- + Bắc giáp: thửa số 143.

Đơn giá : 9.324.000 đ/ m² x 98,5 m² = 918.414.000 đồng.

Đơn giá : 5.502.000 đ/ m² x 126 m² = 693.252.000 đồng.

Đơn giá : 4.102.000 đ/ m² x 66 m² x = 270.732.000 đồng.

* Tài sản gắn liền với đất:

- Nhà ở : nhà ở riêng lẻ cấp 4, có kết cấu: móng, cột, đà BTCT, tường xây gạch, có ốp gạch men, mái lợp ngói, trần đóng la phong, nền lát gạch men, có diện tích 129 m².

- Nhà vệ sinh : có kết cấu cột BTCT, tường xây gạch, có ốp gạch men, nền lát gạch men, mái đổ bê tông, có diện tích 7,5 m².

- Nhà tạm 1: có kết cấu cột BTCT, tường xây gạch, nền lát gạch men, có diện tích 24 m².

- Nhà tạm 2: có kết cấu cột bê tông đúc sẵn, xà gồ thép, mái lợp tole thiếc và tole fro xi măng, có diện tích 51 m².

- 01 hệ thống điện, nước .

(Nhà ở chính chưa gắn liền tài sản với đất ; nhà đo đạc thực tế để làm cơ sở cho việc bán đấu giá thi hành án).

Thành tiền: 390.530.452 đồng .

- Tổng cộng thành tiền là: 2.272.928.452 đồng. Làm tròn: 2.272.928.000 (Hai tỷ hai trăm bảy mươi hai triệu chín trăm hai mươi tám ngàn đồng) .

Tọa lạc tại ấp Thanh Tân, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo các tiêu chí sau:

- a) Năng lực pháp lý ;
- b) Năng lực kinh nghiệm;
- c) Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;
- d) Năng lực tài chính
- đ) Các tiêu chí khác.
- e) Thù lao dịch vụ thẩm định giá tài sản phù hợp với quy định;

5. Tổ chức bán đấu giá trên địa bàn tỉnh Long An do Tổng cục thi hành án dân sự (theo công văn số 745/CTHADS-NV ngày 17/5/2022 của Cục Thi hành

án dân sự tỉnh Long An) công bố còn hoạt động tính đến thời điểm hiện tại, gồm :

- Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Á Châu, địa chỉ: số 07, đường Phạm Thị Đẩu, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Đông Á, địa chỉ: số 165 Quốc Lộ 1A, Phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Đức Hòa – Long An, địa chỉ: số 2C/1 ấp Gò Cao, Thị trấn hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Long An, địa chỉ : 47 Châu Văn Giác, Phường 2, Thành phố Tân an, tỉnh Long An .

- Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Miền Nam, địa chỉ: 154 đường Hùng Vương, Phường 2, Thành phố Tân An, tỉnh Long An. (địa chỉ mới : H – 06 , đường số 1, Khu dân cư – khu hành chính tỉnh, Phường 6, Thành phố Tân An, tỉnh Long An) .

- Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Tân An, địa chỉ: IX/4 đường Trần Trung Tam, Phường 3, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Thắng Lợi, địa chỉ: số 14 đường D1, KDC trung tâm mở rộng, khu phố Bình Cư 3, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Công ty Đấu Giá hợp danh Thanh Nam, địa chỉ: Số 181, Quốc Lộ 1, Khu phố Thanh Xuân, Phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Công ty Đấu Giá hợp danh Tiên Phong, địa chỉ: Số 276, Quốc Lộ 62, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam, địa chỉ: Số 188, Hùng Vương, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Và các trung tâm bán đấu giá khác có trên địa bàn tỉnh Long An.

6. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia nộp hồ sơ:

Tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Long An có đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký tham gia trực tiếp tại trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày 19/6/2024 đến hết ngày 25/6/2024 (Trong giờ hành chính: Sáng từ 07 giờ 30 đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 phút), liên hệ Chấp hành viên Trần Thành Được.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo CCTHADS (báo cáo) ;
- Cục THADS tỉnh (Đăng tải trên Cổng TTĐT) ;
- Niêm yết tại trụ sở CCTHADS huyện ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN TRUNG CẤP



Trần Thành Được

